

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA TRONG LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP VÀ KIỂM LÂM  
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN  
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số            /QĐ-UBND ngày        tháng 5 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)*

| STT | Mã số<br>TTHC | Tên thủ tục<br>hành chính                                                                             | Thời hạn giải<br>quyết                                                                                                                                                                                                                                                                    | Địa điểm<br>thực hiện                                                              | Cách thức thực<br>hiện                                                                                                                                                                                                     | Phí, lệ<br>phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                            | Ghi chú                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|-----|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | 1.012922      | Lập biên bản<br>kiểm tra hiện<br>trường xác<br>định nguyên<br>nhân, mức<br>độ thiệt hại<br>rừng trồng | <b>* Thời gian tiếp<br/>nhận và giao trả<br/>kết quả:</b><br><br>- Sáng từ 07 giờ<br>00 đến 11 giờ 30<br>và chiều từ 13 giờ<br>30 đến 17 giờ 00<br>vào các ngày làm<br>việc trong tuần.<br><br><b>* Thời gian giải<br/>quyết:</b><br><br>05 ngày kể từ<br>ngày nhận được<br>hồ sơ hợp lệ. | Bộ phận<br>tiếp nhận<br>và trả kết<br>quả thuộc<br>Ủy ban<br>nhân dân<br>cấp huyện | Hồ sơ được nộp<br>theo một trong<br>các phương thức<br>sau đây:<br><br>- Nộp trực tiếp.<br><br>- Qua dịch vụ<br>bưu chính công<br>ích.<br><br>- Nộp trực tuyến<br>tại địa chỉ:<br>dichvucong.bari<br>a-vung<br>tau.gov.vn. | Không          | Khoản 1 Điều 10<br>Nghị định số<br>140/2024/NĐ-CP<br>ngày 25/10/2024<br>của Chính phủ<br>quy định thanh lý<br>rừng trồng. | Nội dung chi tiết<br>của thủ tục hành<br>chính được ban<br>hành kèm theo<br>Quyết định số<br>1215/QĐ-BNNMT<br>ngày 29/4/2025 của<br>Bộ trưởng Bộ Nông<br>nghiệp và Môi<br>trường về việc công<br>bố chuẩn hóa thủ<br>tục hành chính lĩnh<br>vực Lâm nghiệp và<br>Kiểm lâm thuộc<br>phạm vi chức năng<br>quản lý nhà nước<br>của Bộ Nông<br>nghiệp và Môi<br>trường |
| 2   | 1.012531      | Hỗ trợ tín<br>dụng đầu tư<br>trồng rừng                                                               | <b>* Thời gian tiếp<br/>nhận và giao trả<br/>kết quả:</b>                                                                                                                                                                                                                                 | Bộ phận<br>tiếp nhận<br>và trả kết                                                 | Hồ sơ được nộp<br>theo một trong<br>các phương thức                                                                                                                                                                        | Không          | Nghị định số<br>58/2024/NĐ-CP<br>ngày 24 tháng 5                                                                          | Nội dung chi tiết<br>của thủ tục hành<br>chính được ban                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |

| STT | Mã số TTHC | Tên thủ tục hành chính                                                                                           | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                    | Địa điểm thực hiện                                               | Cách thức thực hiện                                                                                                                                                                                         | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                       | Ghi chú                                                                                                                                                                                                                                                    |
|-----|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |            | gỗ lớn đối với chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân                                                                  | <p>- Sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30 và chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00 vào các ngày làm việc trong tuần.</p> <p><b>* Thời gian giải quyết:</b></p> <p>20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> | quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện                              | <p>sau đây:</p> <p>- Nộp trực tiếp.</p> <p>- Qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>- Nộp trực tuyến tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.baria-vungtau.gov.vn">dichvucong.baria-vungtau.gov.vn</a>.</p> |             | năm 2024 của Chính phủ về một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp                                                                                                  | hành kèm theo Quyết định số 1215/QĐ-BNNMT ngày 29/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường |
| 3   | 3.000250   | Phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư | <p><b>* Thời gian tiếp nhận và giao trả kết quả:</b></p> <p>- Sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30 và chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00 vào các ngày làm việc trong tuần.</p> <p><b>* Thời gian giải</b></p> | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện | <p>Hồ sơ được nộp theo một trong các phương thức sau đây:</p> <p>- Nộp trực tiếp.</p> <p>- Qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>- Nộp trực tuyến tại địa chỉ:</p>                                         | Không       | <p>- Thông tư số 28/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý rừng bền vững.</p> <p>- Thông tư số</p> | Nội dung chi tiết của thủ tục hành chính được ban hành kèm theo Quyết định số 1215/QĐ-BNNMT ngày 29/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố chuẩn hóa thủ                                                                        |

| STT | Mã số TTHC | Tên thủ tục hành chính                                                                                            | Thời hạn giải quyết                                                                                                                         | Địa điểm thực hiện                                               | Cách thức thực hiện                                                                                        | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                  | Ghi chú                                                                                                                          |
|-----|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |            | hoặc hộ gia đình cá nhân liên kết thành nhóm hộ, tổ hợp tác trường hợp có tổ chức các hoạt động du lịch sinh thái | <b>quyết:</b> 22 ngày.                                                                                                                      |                                                                  | dichvucong.baria-vungtau.gov.vn.                                                                           |             | 13/2023/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý rừng bền vững. | tục hành chính lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường         |
| 4   | 1.011471   | Phê duyệt Phương án khai thác thực vật rừng loài thông thường thuộc thẩm                                          | <b>* Thời gian tiếp nhận và giao trả kết quả:</b><br>- Sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30 và chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00 vào các ngày làm | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện | Hồ sơ được nộp theo một trong các phương thức sau đây:<br>- Nộp trực tiếp.<br>- Qua dịch vụ bưu chính công | Không       | - Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về quản lý, truy xuất nguồn                                                                                                                                                | Nội dung chi tiết của thủ tục hành chính được ban hành kèm theo Quyết định số 1215/QĐ-BNNMT ngày 29/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông |

| STT | Mã số TTHC | Tên thủ tục hành chính                                                                                                                                        | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                            | Địa điểm thực hiện                                               | Cách thức thực hiện                                                                                                                                                              | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                        | Ghi chú                                                                                                                                                                                                                                  |
|-----|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |            | quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện                                                                                                                | việc trong tuần.<br><b>* Thời gian giải quyết:</b><br>10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.                                                                                                                               |                                                                  | ích.<br>- Nộp trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.baria-vungtau.gov.vn.                                                                                                           |             | gốc lâm sản;<br>- Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp. | ng nghiệp và Môi trường về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường                                                           |
| 5   | 1.007919   | Thẩm định thiết kế, dự toán hoặc thẩm định điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh sử dụng vốn đầu tư công đối với các dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân | <b>* Thời gian tiếp nhận và giao trả kết quả:</b><br>- Sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30 và chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00 vào các ngày làm việc trong tuần.<br><b>* Thời gian giải quyết:</b><br>15 ngày kể từ ngày nhận được | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện | Hồ sơ được nộp theo một trong các phương thức sau đây:<br>- Nộp trực tiếp.<br>- Qua dịch vụ bưu chính công ích.<br>- Nộp trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.baria-vungtau.gov.vn | Không       | Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ về một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp                                                                        | Nội dung chi tiết của thủ tục hành chính được ban hành kèm theo Quyết định số 1215/QĐ-BNNMT ngày 29/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm thuộc |

| STT | Mã số TTHC   | Tên thủ tục hành chính                                                                          | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                                                             | Địa điểm thực hiện                                               | Cách thức thực hiện                                                                                                                                                                                    | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                    | Ghi chú                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|-----|--------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |              | dân cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư                                                         | hồ sơ hợp lệ.                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                  | tau.gov.vn.                                                                                                                                                                                            |             |                                                                                                                                                                                                                   | phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường                                                                                                                                                                                                                                          |
| 6   | 1.01269<br>5 | Quyết định thu hồi rừng đối với hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư tự nguyện trả lại rừng | <p><b>* Thời gian tiếp nhận và giao trả kết quả:</b></p> <p>- Sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30 và chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00 vào các ngày làm việc trong tuần.</p> <p><b>* Thời gian giải quyết:</b></p> <p>20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện | <p>Hồ sơ được nộp theo một trong các phương thức sau đây:</p> <p>- Nộp trực tiếp.</p> <p>- Qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>- Nộp trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.bari a-vung tau.gov.vn.</p> | Không       | Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp. | Nội dung chi tiết của thủ tục hành chính được ban hành kèm theo Quyết định số 1215/QĐ-BNNMT ngày 29/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường |
| 7   | 1.01269<br>4 | Quyết định chuyển mục đích sử dụng                                                              | <b>* Thời gian tiếp nhận và giao trả</b>                                                                                                                                                                                                                        | Bộ phận tiếp nhận và trả kết                                     | Hồ sơ được nộp theo một trong các phương thức                                                                                                                                                          | Không       | Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024                                                                                                                                                                         | Nội dung chi tiết của thủ tục hành chính được ban                                                                                                                                                                                                                                                            |

| STT | Mã số TTHC | Tên thủ tục hành chính                  | Thời hạn giải quyết                                                                                                                                                                                                      | Địa điểm thực hiện                  | Cách thức thực hiện                                                                                                                                                                       | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                          | Ghi chú                                                                                                                                                                                                                                                    |
|-----|------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |            | rừng sang mục đích khác đối với cá nhân | <b><i>kết quả:</i></b><br>- Sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30 và chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00 vào các ngày làm việc trong tuần.<br><b><i>* Thời gian giải quyết:</i></b><br>20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. | quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện | sau đây:<br>- Nộp trực tiếp.<br>- Qua dịch vụ bưu chính công ích.<br>- Nộp trực tuyến tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.baria-vungtau.gov.vn">dichvucong.baria-vungtau.gov.vn</a> . |             | của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp. | hành kèm theo Quyết định số 1215/QĐ-BNNMT ngày 29/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường |